TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Gò Công, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Số 119 T, Khu phố N, Phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang;
Chỗ ở: Ấp H, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Trần Trung H**, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Số 119 T, Khu phố N, Phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh T và anh Trần Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh T và anh Trần Trung H.

- Về con chung: Có một người con chung tên Trần Anh K, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2019. Chị Phạm Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Anh Trần Trung H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, cho đến khi cháu Khoa đủ 18 tuổi.

Anh Trần Trung H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Trung H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng anh Huân còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Thảo đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006604 ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, nên chị Phạm Thị Thanh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành dân sự thị xã Gò Công;
- UBND Phường H, thị xã Gò Công;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Công Triều